TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 235/2023/HS-PT
Ngày 21 – 11 – 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng.
Các Thẩm phán: Ông Y Phi Kbuôr.
Bà Nguyễn Thị Nhung.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 257/2023/TLPT-HS ngày 17/10/2023 đối với bị cáo Lý Văn L về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Do có kháng cáo của bị cáo Lý Văn L và bị hại ông Lăng Văn V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2023/HS-ST ngày 22/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Lý Văn L**, sinh năm 1989, tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Đ, sinh năm 1961 và bà Nông Thị C, sinh năm 1966; có vợ Vi Thị K, sinh năm 1986 và có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Đình Đ1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ; địa chỉ: Số C L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Lăng Văn V, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Lăng Văn V và Lý Văn L cùng trú tại thôn A, xã E, huyện E và đều có ruộng trồng lúa tại thôn A, xã E. Khoảng 20 giờ ngày 15/3/2023, Lý Văn L rủ hai anh Nông Văn B và Nông Văn Q đến khu vực kênh mương thủy lợi dẫn nước qua cánh đồng lúa thuộc thôn A, xã E để lấy nước vào ruộng. Đến nơi, L ôm một bao đất có sẵn tại đây đặt xuống mương thủy lợi để dẫn nước vào ruộng mình. Sau đó cả ba đi xuống ruộng để kiểm tra xem nước từ kênh mương thủy lợi có chảy vào ruộng của gia đình mình không. Một lúc sau thấy thấy nước không chảy vào ruộng nữa nên cả ba đi lại vị trí đặt bao đất chắn nước để xem có chuyện gì không. Khi tới vị trí đặt bao đất chắn nước ở kênh thủy lợi trước đó, L thấy ông Lăng Văn V cũng đang có mặt và ông V ôm một bao cát chắn mất dòng nước từ kênh mương thủy lợi về ruộng của L. Thấy vậy L đi đến gần vị trí ông V đang đứng và hai bên xảy ra tranh cãi với nhau, còn anh B và anh Q đứng quan sát. L cho rằng chưa đến lượt của ông V lấy nước và yêu cầu ông V phải tháo bao cát chắn nước nhưng ông V không đồng ý. Mâu thuẫn lên đến đỉnh điểm, ông V và L lao vào đánh nhau, ông V lao vào dùng tay phải vung đấm một phát trúng vào vùng má phải của L nhưng không gây thương tích gì, khi bị ông V đấm thì L cũng dùng tay phải đấm trúng vào vùng cằm của ông V. Sau đó, L và ông V tiếp tục giằng co, xô đẩy nhau. Ông V dùng hai tay vật ngã L xuống bờ kênh thủy lợi, rồi lao đến dùng đầu gối, chân đè lên người L. L dùng tay phải cầm lấy một khúc cây gỗ khô trên bờ mương rồi vung lên đập thẳng về phía ông V một phát theo hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên trúng vào vùng đầu bên trái của ông V gây thương tích. Quá trình giằng co đánh nhau L xô đẩy ông V khiến ông V bị trầy xước ở vùng đầu gối chân phải. Sau đó L bỏ về nhà. Ông V gọi điện thoại cho em trai là ông Lăng Văn T đến đưa xe mô tô của mình về, còn ông V được ông Bành Văn C1 đưa đến Trạm y tế xã E sơ cứu. Sau đó ông V tự thuê xe ô tô đến Bệnh viện Đ2 để điều trị thương tích.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 79/KLTTCT-PY ngày 03/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lăng Văn V là 03%. Cụ thể: Vết thương để lại sẹo nằm ngang vùng đỉnh trái, cách đường giữa đỉnh 7cm, cách vành tai trái 8cm, bờ nham nhở, không dính da xung quang sẹo, kích thước 03cm x 0,2cm, tỷ lệ 1%. Xây xát để lại sẹo mặt trước gối phải, kích thước 3cm x 2,5cm, tỷ lệ 2%.

Vật chứng của vụ án: 01 khúc cây gỗ khô, đã mục một phần, dài 45cm, hình tròn có đường kính nơi to nhất 4cm, nơi nhỏ nhất 3cm; một đầu khúc cây hình tròn, không có phân nhánh, đầu còn lại có phân nhánh gồm một nhánh to và một nhánh nhỏ. Đây là hung khí L dùng để đánh ông V vào tối ngày 15/3/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Ông V yêu cầu L bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 31.480.000 đồng. Bị cáo L chưa bồi thường cho ông V khoản tiền nào.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2023/HS-ST ngày 22/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn L 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26/8/2023, bị cáo Lý Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 29/8/2023, bị hại ông Lăng Văn V có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Lý Văn L và tăng mức bồi thường dân sự.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng, cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và giữ nguyên nội dung kháng cáo; người bị hại giữ nguyên kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng mức bồi thường dân sự.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả gây ra đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lý Văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ. Mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại ông Lăng Văn V.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa của bị cáo trình bày: Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do một phần lỗi của người bị hại, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế khó khăn nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp

xong 10.770.000 đồng tiền bồi thường, khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện E mà bản án sơ thẩm đã tuyên buộc bị cáo trả cho bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị hại trình bày: Sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo không đến xin lỗi bị hại và không bồi thường cho bị hại. Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ nên mức hình phạt 06 tháng tù Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nhẹ, đề nghị HĐXX phúc thẩm tăng hình phạt, tăng mức bồi thường đối với bị cáo.

Bị cáo, bị hại không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 15/3/2023, tại thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, do có mâu thuẫn với nhau trong việc lấy nước vào ruộng, nên bị cáo Lý Văn L và bị hại Lăng Văn V xô xát với nhau. Khi ông V vật bị cáo xuống và đè chân lên người bị cáo, thì bị cáo vùng dậy lấy được khúc gỗ đánh một cái vào đầu ông V gây thương tích tỷ lệ 1%, rồi dùng tay đẩy ông V làm ông V trượt đầu gối chân phải xuống bờ mương gây thương tích 2%. Tổng tỷ lệ thương tích của ông Lăng Văn V là 3%. Với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lý Văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về mức hình phạt, HĐXX xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá, nhận định về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, để từ đó xử phạt bị cáo Lý Văn L 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" là có căn cứ, thỏa đáng và không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp 01 biên lai nộp 10.770.000 đồng tiền bồi thường, khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện E mà bản án sơ thẩm đã tuyên buộc bị cáo trả cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, được quy định tại điểm b khản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hơn nữa gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, là dân tộc thiểu số lại có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

[3] Về mức bồi thường dân sự: Nhận thấy 02 khoản tiền về tổn thất tinh

thần và khoản tiền công lao động bị mất mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên buộc là chưa phù hợp với thực tế mà bị hại đã chi phí, nên cần chấp nhận yêu cầu này của bị hại Lăng Văn V để buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại như sau:

+ Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đ2 từ ngày 16/3/2023 đến ngày 19/3/2023 là 2.640.000 đồng (Có hóa đơn); T1 thuốc điều trị tại nhà 430.000 đồng; Tiền thuê xe đi từ xã E đến Bệnh viện Đ2 02 lượt (Đi và về): 1.200.000 đồng x 2 = 2.400.000 đồng; T1 tổn thất khi bị hại không lao động được từ ngày nhập viện và điều trị tại nhà: 17 ngày x 300.000 đồng/ngày = 5.100.000 đồng; Tiền công người chăm sóc bị hại khi nhập viện và điều trị tại nhà từ ngày 16/3/2023 đến ngày 19/3/2023: 04 ngày x 200.000 đồng/ngày/1 người = 800.000 đồng; Tiền tổn thất về tinh thần: 03 tháng lương cơ bản x 1.800.000 đồng/tháng = 5.400.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Lý Văn L phải bồi thường cho bị hại Lăng Văn V là: 16.770.000 đồng, được khấu trừ khoản tiền 10.770.000 đồng mà bị cáo Lý Văn L đã nộp vào ngày 07/9/2023 theo biên lai 60AA/2021/0001644 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo Lý Văn L còn phải bồi thường tiếp cho bị hại ông Lăng Văn V 6.000.000 đồng.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại về yêu cầu tăng mức bồi thường đối với bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

[4] Về án phí: Bị cáo Lý Văn L phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, nên cần áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án để miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Văn L; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Lăng Văn V; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 22/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt và phần trách nhiệm dân sự.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lý Văn L 06 (S) tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584; 585; 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Lý Văn L phải bồi thường cho bị hại Lăng Văn V tổng số tiền 16.770.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng), được khấu trừ số tiền 10.770.000 đồng mà bị cáo Lý Văn L đã nộp vào ngày 07/9/2023 theo biên lai thu số 60AA/2021/0001644, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo Lý Văn L còn phải bồi thường tiếp 6.000.000 đồng cho bị hại ông Lăng Văn V.

[4] Về án phí: Áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Lý Văn L.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bằng

- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện E;
- UBND xã E, huyện E;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.